

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CR
TỈNH KH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CR, TỈNH KH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hoạt
2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CR.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR, tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Khải - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CR, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 143/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2022/QĐST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, Thông báo hoãn phiên tòa số: 109/TB-TA ngày 26 tháng 12 năm 2022, số: 06/TB-TA ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NCT, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1973 tại BĐ; Nơi cư trú: Tổ dân phố PL, phường CP, thành phố CR, tỉnh KH; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông:>NNL, sinh năm 1948 và bà: NTG, sinh năm: 1948; Có vợ: PTTH, sinh năm: 1977 và con: 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự:

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16 tháng 9 năm 2021 (Có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

1. LTNK, sinh năm: 1963;

Nơi cư trú: đường VTS phường BT, thị xã LGi, tỉnh BT.

2. NTMQ, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Tổ dân phố LV, phường CL, thành phố CR, tỉnh KH.

3. QTTX, sinh năm: 1987;

Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh KH.

4. THBP, sinh năm: 1992;

Nơi cư trú: Tổ dân phố ĐB, phường CL, thành phố CR, tỉnh KH.

(Đều vắng mặt)

5. DTMH, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Tổ dân phố TP phường CT, thành phố CR, tỉnh KH. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại DTMH: Ông TVS - Luật sư Văn phòng Luật Sư VS, địa chỉ: 12 DMT, ST, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH. (Có mặt nhưng vắng mặt phần tuyên án)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

MTN, sinh năm: 1979;

Nơi cư trú: Số 43YT, phường 2, quận TB, thành phố HCM.

(Vắng mặt)

** Người làm chứng:*

1. NTNL, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường CT, thành phố CR, tỉnh KH.

2. VXP, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Tổ dân phố TT, phường CT, thành phố CR, tỉnh KH.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

3. NTB, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh KH.

(Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NCT là người thường xuyên lấy bình ga từ đại lý gas TB của anh NTB tại tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR về thay bình ga cho người khác để lấy tiền công.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2020, T đến tiệm bún bò của bà LTKN ở 85 PDB, Tổ dân phố TP, phường CT, thành phố CR để thay bình ga cho bếp nhà bà K. Lúc này tại bếp có 02 bếp ga (01 bếp hết gas, 01 bếp đang mở lửa nấu). T tháo bình ga đã hết để ra bên ngoài gần cửa tiệm. T đưa bình gas mới vào thay. T mở lớp nilong trùm đầu van bình gas thì bị xì hơi gas nên dùng tay vặn van gas lại nhưng không được. T dùng tay bịt van gas lại nhưng cũng không được. Thấy vậy, T nhắc bình gas mới lên để đưa ra ngoài thì hơi gas từ bình gas mới thoát ra ngoài kết hợp với nhiệt từ bếp gas đang sử dụng khiến bắt cháy rồi lan sang 03 tiệm cạnh bên của QTTX và THBP; DTH; TTMQ gây thiệt hại về tài sản. Sau đó, đội chữa cháy và cứu nạn cứu hộ khu vực 2 đến dập tắt lửa. Hậu quả cụ thể như sau:

1. Tiệm bún bò của LTKN bị cháy: Mái che di động bằng kim loại; 01 cửa kéo bằng kim loại; 03 bức tường bằng thạch cao; nền nhà bằng gạch men, loại gạch kích thước (30x30) cm; 01 bếp gas; 01 tủ lạnh hiệu Panasonic; 05 bảng

bằng inox; 04 ghế nhựa có lưng tựa màu xanh; 02 quạt đứng hiệu Senko; 02 bếp khò.

2. Tiệm bán mỹ phẩm Hàn Quốc của DTMH bị cháy: mái che di động bằng kim loại; 01 bảng hiệu; 01 cánh cửa kéo bằng kim loại; 01 cánh cửa kính, khung nhôm; 02 bức tường bằng thạch cao, 01 kệ sắt; 01 tủ lạnh hiệu Beko; 01 máy lạnh hiệu Shark; 01 máy tính xách tay hiệu Dell; 08 kệ treo tường kính inox; 01 tủ kính đựng mỹ phẩm; 01 tủ kính nhôm; Kệ sắt gắn gỗ (di động); Kệ sắt gắn gỗ (mặt tiền); Kệ sắt loại 07 tầng; 01 khung sắt treo tường; 04 bình rượu ngâm sâm loại 04 lít; 01 bàn thờ ông địa; 01 máy in 02 mặt tự động

3. Tiệm nail của Trần Thị Mỹ Quế bị cháy: 01 bảng hiệu.

4. Tiệm quần áo Shushi baby của QTTX bị cháy: 01 bảng hiệu có gắn đèn Led Mica chữ nổi; 01 cánh cửa kéo bằng kim loại; 01 máy lạnh hiệu Mitshubishi; Trần nhà la phong bằng thạch cao; 01 cửa kính khung nhôm; 01 bảng hiệu; 02 quạt treo tường hiệu Senko; 01 tường soi; 02 ma nơ canh.

Tại bản kết luận giám định số: 705 ngày 14 tháng 12 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Điểm xuất phát cháy là vị trí đi gần quầy bếp tới cửa vào gian nhà phía sau của tiệm bún bò của bà LTNK.

- Nguyên nhân cháy là do hơi gas từ bình gas mang tới để thay thế thoát ra ngoài kết hợp với nhiệt từ bếp gas đang sử dụng khiến bắt cháy và cháy lan ra các gian hàng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 89/HĐĐG ngày 02 tháng 8 năm 2021 và Bản kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố CR kết luận:

Tài sản bị cháy tại tiệm bún bò của LTNK thiệt hại: 32.092.416 đồng.

Tài sản bị cháy tại tiệm mỹ phẩm Hàn Quốc của DTMH thiệt hại: 79.901.025 đồng.

Tài sản bị cháy tại tiệm quần áo Shushi baby của QTTX và THBP thiệt hại: 45.500.000 đồng.

Tài sản bị cháy tại tiệm Nail Room của NTMQ thiệt hại: 2.430.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 159.923.441 đồng.

Ngoài ra, bị hại LTNK, QTTX và THBP khai nhận còn các tài sản bị thiệt cháy nêu trên còn bị cháy nhiều tài sản khác, tuy nhiên không cung cấp được đặc điểm tài sản, hóa đơn, chứng từ liên quan, không chứng minh được tại thời điểm xảy ra vụ cháy có những tài sản trên hay không, số lượng tài sản bên trong tiệm cụ thể là bao nhiêu nên không đủ cơ sở tiến hành định giá tài sản theo quy định.

Về vật chứng vụ án: 01 vỏ bình gas của LTNK đã trả lại K; 01 vỏ bình gas của NCT đã trả lại cho T.

Về phần dân sự: Bị cáo NCT đã bồi thường cho các bị hại LTNK 35.000.000 đồng; NTMQ 2.500.000 đồng; QTTX và THBP 40.000.000 đồng; DTMH 100.000.000 đồng. Các bị hại LTNK; NTMQ; QTTX và THBP không

yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan MTN không yêu cầu nên không xét;

Riêng DTMH yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 250.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đã truy tố bị cáo NCT về tội: “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 180 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo NCT đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 180; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự đối với bị cáo NCT, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại LTNK; TTQ; QTTX và THBP không yêu cầu bồi thường thiệt nên không xét.

Đối với yêu cầu của DTMH yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm 250.000.000 đồng có cơ sở nên chấp nhận nhưng xét hoàn cảnh của bị cáo yêu cầu trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại DTMH - Luật sư TVS đồng ý với tội danh, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự mà Kiểm sát viên công bố đối với bị cáo NCT.

Tại phiên tòa, bị cáo NCT thừa nhận hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra truy tố xét xử; Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại tiệm bún bò của bà LTKN ở 85 Phan Đình Phùng, Tổ dân phố TP phường gCT, thành phố CR; NCT trong quá trình thay gas cho khách hàng đã không thực hiện đúng quy trình, không đảm bảo an toàn làm hơi gas từ bình gas mới thoát ra ngoài kết hợp với nhiệt từ bếp gas đang sử dụng khiến bắt cháy rồi cháy lan sang 03 tiệm bên

cạnh của DTMH, TTQ, QTTX và THBP gây thiệt hại với tổng giá trị tài sản là 159.923.441 đồng.

Hành vi của bị cáo NCT đủ cơ sở cấu thành tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*”. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là một trong những khách thể được luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây mất an ninh trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKSCR-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CR đã truy tố bị cáo NCT đủ cơ sở cấu thành tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 180 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho các bị hại. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người công dân tốt.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 180 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại TTQ, QTTX và THBP Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan MTN không yêu cầu nên không xét;

Tại phiên tòa, bị hại DTMH yêu cầu bị cáo NCT phải bồi thường ngay số tiền 250.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng yêu cầu trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo NCT phải nộp án phí 200.000 đồng hình sự sơ thẩm theo quy định và án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu bồi thường thiệt hại là 250.000.000 đồng x 5% = 12.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 180; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo NCT.

1. Xử phạt bị cáo NCT 01 (một) năm cải tạo không giam giữ về tội “*Vô ý gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản*”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ khi Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo NCT cho Ủy ban nhân dân phường CT, thành phố CR, tỉnh KH để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy

ban nhân dân phường CT, thành phố CR, tỉnh KH trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo tạo không giam giữ.

Bị cáo không phải bị khấu trừ thu nhập.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại LTNK; TTQ; QTTX và THBP; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan MTN không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

Buộc bị cáo NCT phải bồi thường số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*) cho bị hại DTMH.

3. Về án phí: Bị cáo NCT phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo NCT, bị hại DTMH được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị hại LTNK, QTTX, THBP; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà MTN được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH.
- VKSND tỉnh KH.
- Sở tư pháp tỉnh KH
- VKSND TP. CR.
- Chi cục THADS TP. CR.
- Công an TP. CR.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Xuân Oanh